TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N, TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2019/HS-ST
Ngày 03 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Kiều
2. Ông Đào Văn Rạng

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N tham gia phiên toà: Ông Hà Viết Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST- HS ngày 13 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với:

* Bị cáo: Vũ Xuân Ph - Sinh ngày 05/7/1963 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Đội 5, Hợp tác xã Nam Hải, xã N, huyện N, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/10; giới tính: Nam; con ông Vũ Xuân T sinh năm 1930, đã chết năm 1973; con bà Trần Thị Nh sinh năm 1933, đã chết năm 1993; có vợ là Nguyễn Thị M sinh năm 1960, hiện đang làm ruộng tại đội 5, hợp tác xã Nam Hải, xã N, huyện N, tỉnh N; có 07 con: Con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 20/5/1995, bị Tòa án nhân dân tỉnh N xử phạt 18 tháng tù, về tội "Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải". Ngày 26/9/1995 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 18 tháng tù, về tội "Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải".

Bị cáo Vũ Xuân Ph bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 23/05/2019 đến ngày 29/05/2019 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

* Người làm chứng:

1. Anh Hà Ngọc Tr - Sinh năm 1971

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đỗ Bá, thị trấn C, huyện H, tỉnh N

2. Ông Trần Văn Kh - Sinh năm 1957

Nơi cư trú: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh N.

3. Ông Ngô Văn T - Sinh năm 1960

Nơi cư trú: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh N.

Tại phiên toà có mặt bị cáo; vắng mặt những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/5/2019, Vũ Xuân Ph đi từ nhà đến khu vực Chợ chiều xã N, huyện Nhỏi mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói heroine, vỏ gói là giấy màu trắng, sau đó Ph đi về nhà, đến khoảng 17 giờ cùng ngày Ph đã sử dụng hết một nửa gói heroine, còn 01 nửa gói heroine Ph cất giấu trong người. Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 23/5/2019, khi Ph đang ở nhà thì có Hà Ngọc Tr ở tổ dân phố Đỗ Bá, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Ngọi điện đến hỏi mua 200.000 đồng heroine, Ph đồng ý và hẹn Tr đến khu vực cống Quần Vinh I, thuộc xóm 7, xã N, huyện N để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày Ph đi đến khu vực cống Quần Vinh I gặp Tr, Ph đưa cho Tr 01 gói heroine, vỏ gói là giấy màu trắng, Tr nhận gói heroine và đưa lại cho Ph 200.000 đồng, Ph vừa nhận 200.000 đồng thì bị tổ công tác của Đồn biên phòng Ngọc Lâm - Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Hà Ngọc Tr 01 gói nhỏ, vỏ gói là giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M), Tr khai đó là heroine vừa mua của Vũ Xuân Ph với giá 200.000 đồng. Thu giữ của Vũ Xuân Ph một tờ tiền polymer mệnh giá 200.000 đồng có số seri là ZO 14875098, Ph khai đó là tiền Ph vừa bán heroine cho Tr mà có, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, có số sim 0345.474.913. Tại bản kết luận giám định số: 503/GĐKTHS ngày 24/05/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy màu trắng niêm phong ký hiệu M gửi đến giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine, khối lượng M: 0,053 gam. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Vũ Xuân Ph đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Hà Ngọc Tr khai: Điện thoại Tr dùng gọi cho Vũ Xuân Ph để mua ma túy là Tr mượn của người đi đường không quen biết.

Bản cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Vũ Xuân Ph về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát

nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Vũ Xuân Ph từ 02 năm 09 tháng tù đến 03năm 03 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng; đề nghị áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng đã thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 23/5/2019, tại khu vực cống Quần Vinh I, thuộc xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh N,Vũ Xuân Ph đã có hành vi bán trái phép 0,053 gam heroine cho Hà Ngọc Tr với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới hoạt động quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý. Đối chiếu với quy định của pháp luật thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực, việc đưa bị cáo ra xét xử, lên án xử lý nghiêm là cần thiết góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: năm 1995 bị cáo bị Tòa án xử phạt 18 tháng tù, về tội "Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải", tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong số 503/GĐKTHS ngày 24/05/2019 (bên trong phong bì có 0,015 gam mẫu M cùng vỏ bao gói mẫu) mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nhoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, có số sim 0345.474.913, đã qua sử dụng, cần tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 tờ tiền polymer mệnh giá 200.000 đồng có số seri là ZO 1487509, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với Hà Ngọc Tr là người mua heroine của Vũ Xuân Ph về sử dụng nhưng khối lượng nhỏ, ngoài ra Hà Ngọc Tr chưa bị xử lý hành chính hoặc bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Ngọc Tr là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Xuân Ph ngày 22/05/2019 tại khu vực chợ chiều xã Nghĩa Hùng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nhiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau là phù hợp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng về việc giải quyết vụ án là tương đối phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân Ph phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Xử phạt bị cáo Vũ Xuân Ph 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 5 năm 2019.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số: 503/GĐKTHS ngày 24/5/2019 (bên trong phong bì có 0,015 gam mẫu M cùng vỏ bao gói mẫu) mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nhoàn trả sau giám định.

+ Tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, có số sim 0345.474.913, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng có số seri là ZO 1487509.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nghĩa Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng lập ngày 13/8/2019.

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Vũ Xuân Ph phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Trại giam + CA;
- UBND xã N;
- Thi hành án Phạt tù;
- Chi cục THADS huyện N;
- Án văn + lưu hồ sơ.

Trần Xuân Dũng